GIÁO DỤC LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT CHO SINH VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH: THỰC TẾ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Nguyễn Thị Hiền
Trường Đại học Điện lực

Tóm tắt: *Bài báo tập trung nghiên cứu vai trò của liêm chính học thuật (LCHT) đối với chất lượng giáo dục đại học (GDĐH) và sự cần thiết phải vận dụng ư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác giáo dục đạo đức học đường hiện nay. Bằng phương pháp nghiên cứu định lượng qua khảo sát bảng hỏi đối với N=357 sinh viên (SV), bài báo tiến hành đánh giá thực trạng nhận thức và hành vi LCHT của SV Trường Đại học Điện lực (EPU) dưới góc nhìn hai phạm trù đạo đức cốt lõi "Liêm" và "Chính" trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát cho thấy: phần lớn SV có nhận thức lý thuyết tốt về LCHT (>85%), nhưng tỷ lệ từng có hành vi vi phạm ở các mức độ khác nhau vẫn tương đối cao, đặc biệt là các hành vi sao chép mã nguồn và lạm dụng trí tuệ nhân tạo (AI) không khai báo. Qua đó, bài báo đề xuất 03 giải pháp nhằm nâng cao LCHT tại EPU.*

Từ khóa: *Liêm chính học thuật; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đại học Điện lực.*

ACADEMIC INTEGRITY EDUCATION FOR STUDENTS IN LIGHT OF HO CHI MINH'S IDEOLOGY: THE PRACTICAL CASE OF ELECTRIC POWER UNIVERSITY

Abstract: *This paper focuses on examining the role of academic integrity in the quality of higher education and the necessity of applying Ho Chi Minh's Ideology to contemporary school moral education. Utilizing a quantitative research method through a questionnaire survey of 357 students (N=357), the paper assesses the current state of academic integrity awareness and behavior among Electric Power University (EPU) students through the lens of "Liem" (Integrity) and "Chinh" (Rectitude) two core ethical categories in Ho Chi Minh's Ideology. The survey results indicate that while the majority of students possess a solid theoretical understanding of academic integrity (greater than 85%), the rate of those who have committed violations at varying levels remains relatively high, particularly regarding source code plagiarism and the undeclared overuse of Artificial Intelligence (AI). Based on these findings, the paper proposes three solutions to enhance academic integrity at EPU.*

Keywords: *Academic integrity; Ho Chi Minh's Ideology; Electric Power University.*

Nhận bài: 05/06/2026 Phản biện: 06/07/2026 Duyệt đăng: 10/07/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, sự bùng nổ của Internet và trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI) mang lại đột phá về tri thức nhưng cũng làm gia tăng các hành vi gian lận học thuật tinh vi như đạo văn, sao chép code, chế tạo số liệu,.. đe dọa trực tiếp đến giá trị văn bằng đại học. Trước thực tế đó, việc định hình hệ giá trị đạo đức cho SV là yêu cầu cấp thiết. Trong hệ thống đạo đức cách mạng Việt Nam, hai phạm trù "Liêm" (trong sạch, không tham danh vọng ảo) và "Chính" (trung thực, ngay thẳng) trong tư tưởng Hồ Chí Minh là giải pháp cốt lõi để giải quyết bài toán đạo đức học đường hiện nay. EPU là cơ sở đào tạo đa ngành định hướng ứng dụng, thế mạnh về kỹ thuật - công nghệ và kinh tế. Đặc thù này đòi hỏi SV thường xuyên thực hiện bài tập lớn, đồ án và nghiên cứu khoa học (NCKH). Đối với khối ngành kỹ thuật, một dòng code sao chép hay thông số bị chế tạo không chỉ là gian lận điểm số mà còn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn khi vận hành hệ thống thực tế. Vì vậy, xây dựng "sức đề kháng" về LCHT có ý nghĩa quyết định đến uy tín nhà trường và chất lượng nguồn nhân lực (NNL). Nghiên cứu này tập trung làm rõ cơ sở lý luận, khảo sát thực trạng nhận thức, hành vi của sinh viên EPU, từ đó đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ dựa trên tinh thần tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về "Liêm", "Chính" và sự vận dụng trong giáo dục đạo đức sinh viên

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức không phải là những phạm trù triết học siêu hình, mà là những chỉ dẫn hành vi cụ thể, sinh động và có tính thời đại sâu sắc. Trong bài viết "Thế nào là Liêm?", Người cho rằng: "Liêm là trong sạch, không tham lam…Liêm là không tham địa vị. Không tham tiền tài…Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ". Khi vận dụng vào môi trường giáo dục đại học, chữ "Liêm" chính là cái gốc của sự tự trọng trong khoa học. SV có chữ "Liêm" sẽ không tham lam điểm số ảo bằng cách lấy công sức, chất xám của người khác làm của mình. Đó là việc nói không với đạo văn, không sao chép

tiểu luận, không gian lận trong thi cử… Theo Bác, Chính "nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà" và "Cần, Kiệm, Liêm là gốc của Chính. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có ngành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải Chính mới là người hoàn toàn". Người giải thích thêm, đối với bản thân thì không tự lừa dối mình, đối với người thì không gian xảo. Trong học tập và nghiên cứu khoa học, chữ "Chính" biểu hiện cao nhất ở sự trung thực tuyệt đối. Đó là sự trung thực trong phòng thi, không quay cóp; trung thực trong thực nghiệm, không bịa đặt hay xuyên tạc số liệu thí nghiệm; trung thực khi viết mã nguồn công nghệ và chạy các mô phỏng kỹ thuật… Chữ "Chính" buộc SV phải nhìn thẳng vào năng lực thực chất của bản thân để nỗ lực tiến bộ.

Hai phạm trù này gắn bó mật thiết. Có "Liêm" mới giữ được "Chính" và có "Chính" là sự bổ sung nguồn năng lượng tái tạo mạnh mẽ để giữ "Liêm", có tâm trong sạch thì hành vi mới ngay thẳng. Giáo dục đạo đức học thuật cho SV theo tư tưởng Hồ Chí Minh vượt lên trên các quy chế xử phạt hành chính khô khan. Nó khơi dậy lòng tự tôn dân tộc, ý thức về danh dự cá nhân của người trí thức tương lai, biến những quy định bắt buộc thành sự tự giác rèn luyện lương tâm nghề nghiệp từ bên trong cho mỗi SV.

2.2. Khái niệm về Liêm chính học thuật

LCHT có thể được coi là một nguyên tắc đạo đức cốt lõi trong môi trường giáo dục và NCKH, gắn liền với đạo đức trong khoa học. LCHT được đặc trưng bởi tính trung thực, nghiêm túc, minh bạch, sự tôn trọng và trách nhiệm. Nó bao gồm những nguyên tắc và chuẩn mực về sự trung thực, ngay thẳng, trong sáng và trách nhiệm của các cá nhân và tổ chức trong hoạt động học thuật. LCHT là yêu cầu sống còn với sự tồn tại và phát triển của cộng đồng học thuật, cũng như đóng góp cho sự tiến bộ của khoa học và xã hội. LCHT có nghĩa là tránh việc đạo văn và gian lận, cùng với những hành vi không đạo đức khác. Giá trị cốt lõi của LCHT là công bằng, trung thực, tin tưởng, tôn trọng, trách nhiệm và dũng cảm.

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 3 Luật Giáo dục đại học 2025 có hiệu lực từ 01/01/2026, LCHT là việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức, nguyên tắc chuyên môn; bảo đảm trung thực, tôn trọng sự thật khách quan; không sao chép, xuyên tạc, làm giả dữ liệu, vi phạm quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ; Khoản 5, Điều này quy định:… LCHT phù hợp với lợi ích của Nhà nước và xã hội.

2.3. Nhận thức của sinh viên EPU về LCHT dưới góc nhìn "Liêm", "Chính".

Để đánh giá cụ thể nhận thức của sinh viên EPU về LCHT dưới góc nhìn "Liêm" và "Chính", nghiên cứu tiến hành phân tích thống kê mô tả đối với 8 nội dung quan sát. Quy ước thang đo Likert 5 mức độ được sử dụng bao gồm: (1) Rất không đồng ý, (2) Không đồng ý, (3) Phân vân, (4) Đồng ý và (5) Rất đồng ý. Số liệu tại các cột từ 1 đến 5 thể hiện đồng thời số lượng phản hồi và tỷ lệ phần trăm tương ứng. Giá trị trung bình (Mean) của các biến được tính theo công thức:

Mean = Σ (*f* * x)/N.

Trong đó: f là số lượng SV lựa chọn mức độ tương ứng; x là điểm số của mức độ đó từ 1 đến 5).

Thứ nhất, nhận thức về "Liêm". Nội dung này đo lường nhận thức của sinh viên EPU về việc tự giác nói không với các hành vi gian lận, không lấy thành quả của người khác làm tài sản cá nhân mà không có trích dẫn cụ thể.

Bảng 1. Nhận thức về sự trong sạch, tự trọng, không tham lam hay gian dối

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ/ Tỷ lệ (%)					Mean
		1	2	3	4	5	
1	Sinh viên cần tự hoàn thành bài tập, bài kiểm tra bằng chính năng lực của mình thay vì quay cóp.	20,6%	61,7%	185,0%	135 37,8%	196 54,9%	4,45
2	Việc mua bán tài liệu, đồ án tốt nghiệp hay thuê người làm bài hộ là hành vi vi phạm nghiêm trọng đạo đức học thuật.	4 1,1%	8 2,2%	25 7,0%	118 31,1%	202 56,6%	4,42

3	Sử dụng AI (ChatGPT, Gemini) để làm hộ toàn bộ bài tập lớn mà không có sự tự tư duy là thiếu liêm chính.	12 3,4%	35 9,8%	78 21,8%	142 39,8%	90 25,2%	3,74
4	Trích dẫn rõ ràng nguồn tài liệu tham khảo khi viết báo cáo/tiểu luận thể hiện sự tự trọng của SV.	1 0,3%	5 1,4%	22 6,2%	150 42,0%	179 50,1%	4,40

(Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả)

Kết quả khảo sát cho thấy, sinh viên EPU có thái độ tự lực trong học tập và NCKH khá tốt (Mean của nội dung 1 đạt 4.45) và phản đối việc học thuê, làm bài hộ (Mean của nội dung đạt 4.42). Tuy nhiên, nhận thức về ranh giới sử dụng AI trong học tập (nội dung 3) vẫn còn chưa định hình rõ và có sự phân hóa cao (Mean chỉ đạt 3.74).

Thứ hai, nhận thức về "Chính". Vấn đề này đo lường nhận thức về việc bảo vệ sự công bằng trong môi trường học đường, thái độ lên án cái sai và tuân thủ các quy chế học thuật của nhà trường

Bảng 2. Nhận thức về sự ngay thẳng, công bằng, tôn trọng lẽ phải và sự thật

TT	Biến quan sát	Mức độ/ Tỷ lệ (%)					Mean
		1	2	3	4	5	
1	Cần có sự công bằng trong làm việc nhóm; không chấp nhận việc thành viên không làm gì nhưng vẫn được ké điểm.	3 0,8%	7 2,0%	15 4,2%	110 30,8%	22 262,2%	4,52
2	Việc cố tình ngụy tạo, chỉnh sửa số liệu khảo sát/thực nghiệm để bài nghiên cứu đẹp hơn là hành vi sai trái.	5 1,4%	12 3,4%	42 11,8%	155 43,4%	143 40,1%	4,17
3	SV sẵn sàng lên tiếng hoặc phản đối khi chứng kiến các hành vi gian lận thi cử trong lớp.	38 10,6%	89 24,9%	120 33,6%	75 21,0%	35 9,8%	2,94
4	Việc tuân thủ nghiêm túc các quy định về chống đạo văn của EPU giúp nâng cao giá trị bằng cấp của SV sau khi tốt nghiệp.	2 0,6%	4 1,1%	30 8,4%	148 41,5%	173 48,5%	4,36

(Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả)

Bảng khảo sát cho thấy, sự công bằng về giáo dục được đánh giá cao nhất (Biến quan sát 1 đạt 4.52). Tuy nhiên, rào cản lớn nằm ở (Biến quan sát 3 - Sẵn sàng lên tiếng tố cáo khi thấy gian lận) chỉ đạt (Mean = 2.94). Điều này phản ánh thực tế SV dù nhận thức được gian lận là sai, nhưng tâm lý "nể nang, ngại va chạm" hoặc sợ bị cô lập vẫn khiến các bạn chọn cách im lặng.

2.4. Thực trạng hành vi vi phạm LCHT và công tác giáo dục tại EPU

Kết quả khảo sát về hành vi thực tế bộc lộ những khoảng cách đáng lo ngại. Điều này được phản ánh chi tiết tại Bảng 3.

Bảng 3. Hành vi vi phạm và công tác giáo dục về LCHT tại EPU

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ/ Tỷ lệ (%)					Mean
		1	2	3	4	5	
1	Quay cóp, sử dụng tài liệu trái phép trong phòng thi.	50,4%	26,6%	14,6%	6,2%	2,2%	1,83

2	Sao chép thông tin từ Internet vào bài viết không trích nguồn.	23,8%	36,6%	29,4%	9,8%	3,4%	2,35
3	Thuê, nhờ người khác làm hộ bài tập lớn, đồ án tốt nghiệp.	81,2%	2,6%	4,2%	1,4%	0,6%	1,27
4	Sử dụng AI (ChatGPT/Gemini) làm hộ toàn bộ bài tập lớn.	27,5%	28,6%	26,6%	13,4%	3,9%	2,38
5	Nhà trường phổ biến đầy đủ, rõ ràng quy định LCHT cho SV.	3,4%	10,6%	35,0%	37,0%	14,0%	3,48
6	Các hình thức xử phạt vi phạm LCHT hiện nay có tính răn đe.	4,2%	13,4%	38,7%	30,8%	12,9%	3,35
7	Nhà trường có phần mềm quét đạo văn hiệu quả cho tiểu luận và bài tập lớn.	19,0%	34,2%	27,5%	14,3%	5,0%	2,52
8	Nhà trường ban hành hướng dẫn rõ ràng về giới hạn dùng AI.	26,6%	38,7%	23,0%	9,0%	2,7%	2,23

(Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả)

Số liệu tổng hợp tại Bảng 3 đã chỉ ra hai lát cắt thực trạng đáng chú ý sau: Một là, về tần suất hành vi vi phạm thực tế (Từ nội dung 1- nội dung 4):Có sự phân hóa rõ rệt giữa các loại hành vi. Hành vi nghiêm trọng nhất (Nội dung 3) có điểm Mean thấp nhất (1,27), chứng tỏ nhận thức phản đối của SV được chuyển hóa tốt vào thực tế. Tuy nhiên, (Nội dung 2 và 4) lại có tần suất diễn ra khá cao (Mean lần lượt đạt 2,35 và 2,38), với hơn 40% SV thừa nhận từng vi phạm ở các mức độ khác nhau. Điều này phản ánh thực tế: ranh giới đạo đức học thuật dễ bị SV thỏa hiệp trước áp lực điểm số và sự tiện lợi của công nghệ. Hai là, về công tác giáo dục và kiểm soát tại nhà trường (Từ nội dung 5- nội dung 8): Dù công tác tuyên truyền quy chế đạt mức trung bình khá (Nội dung 5, Mean = 3,48), các giải pháp kiểm soát kỹ thuật thực tế của nhà trường lại bộc lộ nhiều hạn chế. Việc thiếu công cụ (Nội dung 7, Mean = 2,52) và (Nội dung 8, Mean = 2,23) là những kẽ hở lớn, vô tình tạo điều kiện cho các hành vi gian lận công nghệ gia tăng.

2.5. Giải pháp giáo dục LCHT cho sinh viên EPU theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Để nâng cao hiệu quả giáo dục LCHT tại EPU, cần triển khai hệ thống giải pháp đồng bộ trên tinh thần đưa môn học tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn học đường. Cụ thể, Nhà trường cần tập trung vào 03 giải pháp sau:

Thứ nhất, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và tuyên truyền đạo đức học thuật. GV Khoa lý luận chính trị (LLCT), đặc biệt là GV giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh khi giảng dạy môn học này cần chủ động đổi mới phương pháp. Thay vì chỉ giảng giải lý thuyết về bốn đức tính Cần, Kiệm, Liêm, Chính một cách chung chung, cần xây dựng các bài tập thảo luận nhóm, các tình huống thực tế gắn chặt với LCHT trong kỷ nguyên số. Ví dụ: Đưa ra thảo luận tình huống: "Một kỹ sư tương lai của EPU sao chép thiết kế hệ thống điện của người khác để nộp bài, điều này vi phạm chữ Liêm, chữ Chính như thế nào và hậu quả gì xảy ra cho xã hội?". Việc chuyển dịch từ tư duy giáo điều sang tư duy giải

quyết tình huống sẽ giúp SV tự nhận thức sâu sắc rằng: Học tập trung thực là bước đầu tiên để thực hành đạo đức Hồ Chí Minh.

Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên EPU cần đóng vai trò nòng cốt trong việc lan tỏa thông điệp LCHT. Chuyển đổi hình thức tuyên truyền từ các văn bản khô khan sang các hình thức mà SV yêu thích như thiết kế infographic, sản xuất các tập podcast, tổ chức các cuộc thi sáng tạo video ngắn (TikTok, Reels) với chủ đề: "Sinh viên EPU - Sáng tạo từ chất xám, nói không với đạo văn", "Giữ gìn chữ Liêm trong từng dòng code" hay "Người Điện lực Chính trực"... Qua đó tạo ra một bầu không khí học đường tôn trọng sự trung thực, biến gian lận thành một hành vi đáng xấu hổ trong mắt cộng đồng SV.

Thứ hai, hoàn thiện hệ thống quy chế và ứng dụng công nghệ kiểm soát. Xây dựng "Bộ quy tắc ứng xử và Liêm chính học thuật EPU". Nhà trường cần ban hành một văn bản pháp lý riêng biệt, quy định rõ ràng về quyền hạn, trách nhiệm, các hành vi bị nghiêm cấm và các chế tài xử phạt cụ thể đối với từng mức độ vi phạm LCHT. Bộ quy tắc này cần đưa ra quy định cụ thể về giới hạn và cách thức khai báo khi SV sử dụng công cụ AI trong quá trình làm bài. Cấu trúc của bộ quy tắc nên được khái quát hóa dựa trên tinh thần 4 chữ Cần, Kiệm, Liêm, Chính để sinh viên dễ thuộc, dễ nhớ và dễ thực hiện: Cần: Chăm chỉ tự nghiên cứu, tự học, không lười biếng, không trông chờ, ỷ lại vào bài làm của người khác; Kiệm: Tiết kiệm thời gian học tập, sử dụng hiệu quả tài nguyên cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm của Nhà trường; Liêm: Trong sạch, tôn trọng tuyệt đối quyền sở hữu trí tuệ; không đạo văn, không sao chép code, không mua bán đồ án; Chính: Ngay thẳng, trung thực trong thi cử; không bịa đặt số liệu thí nghiệm; báo cáo đúng năng lực thực chất của bản thân.

Bên cạnh đó cần chuẩn hóa quy trình kiểm soát bằng công nghệ: EPU cần tăng cường đầu tư và bắt buộc ứng dụng công nghệ kiểm tra trùng lặp dữ liệu một cách đồng bộ. Không chỉ dừng lại ở khóa luận tốt nghiệp, hệ thống phần mềm này cần được tích hợp thẳng vào cổng nộp bài trực tiếp của các môn học có bài tập lớn hoặc đồ án môn học. Khi SV nộp bài, hệ thống sẽ tự động quét và trả về tỷ lệ trùng lặp. GV chỉ tiến hành chấm điểm khi bài làm đạt tỷ lệ tương đồng dưới mức quy định (Ví dụ: < 20%). Điều này tạo ra một màng lọc cơ học nghiêm túc, ngăn chặn từ gốc hành vi sao chép.

Thứ ba, nâng cao vai trò nêu gương của đội ngũ giảng viên EPU. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng phương pháp nêu gương. Người từng căn dặn: Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn thuyết tuyên truyền. Đối với SV, GV luôn là biểu tượng của tri thức và đạo đức. Do đó, để giáo dục SV sống Liêm chính, trước hết đội ngũ giảng viên EPU phải là những tấm gương sáng về sự LCHT. GV hướng dẫn đồ án tốt nghiệp, GV đứng lớp phải tuyệt đối công tâm, khách quan trong việc đánh giá điểm số, không dung túng cho bất kỳ hành vi gian lận nào của SV vì bệnh thành tích. Đồng trong hoạt động NCKH của chính mình, GV phải thể hiện sự nghiêm túc, không vi phạm sở hữu trí tuệ. Sự chính trực, nghiêm khắc nhưng đầy bao dung của GV trên giảng đường và trong phòng thí nghiệm là bài học trực quan sinh động nhất, tác động mạnh mẽ đến việc hình thành nhân cách và đạo đức học thuật của sinh viên EPU.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh bùng nổ công nghệ số hiện nay, giáo dục LCHT thuật cho sinh viên EPU không còn là một khẩu hiệu mang tính khuyến khích, mà đã trở thành yêu cầu tất yếu đối với uy tín và chất lượng đào tạo của Nhà trường. Việc vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về "Liêm" và "Chính" vào thực tiễn giáo dục là một minh chứng sống động cho thấy: Di sản tinh thần của Người luôn vẹn nguyên giá trị thời đại, trở thành "điểm tựa đạo đức" vững chắc giúp thế hệ trẻ tự đề kháng trước những biểu hiện gian lận tinh vi của kỷ nguyên số.

Một hệ sinh thái học thuật liêm chính và bền vững tại EPU chỉ có thể được định hình dựa trên sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của cả hệ thống: từ vai trò định hướng, hoàn thiện thể chế và hạ tầng công nghệ của Đảng ủy, Ban Giám hiệu; sự đổi mới sáng tạo, tâm huyết của đội ngũ GV đến tinh thần tự giác rèn luyện danh dự của mỗi SV. Việc kiên trì kết hợp giữa giáo dục nhận thức, đạo đức và quy chế nghiêm minh, kiểm soát bằng công nghệ theo ánh sáng Tư tưởng của Người là chìa khóa cốt lõi để EPU khẳng định thương hiệu, cung ứng cho xã hội NNL chất lượng cao - những kỹ sư, cử nhân vừa "hồng" vừa "chuyên", sáng ngời về cả tài năng lẫn đức độ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, Hà Nội.

Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Quốc Hội, Luật số 125/2025/QH15, Luật Giáo dục đại học năm 2025, truy cập tại:https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2026/01/luat125-2025.pdf.